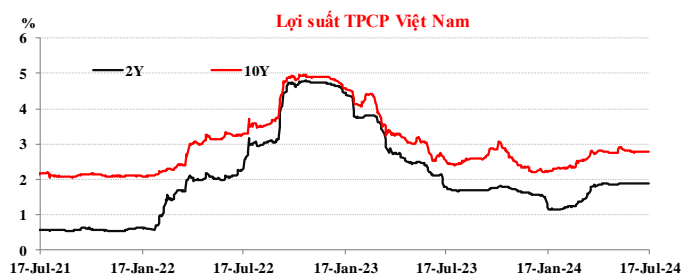


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.60	0.10	5.30	0.00	3Y	1.91	0.000
1W	4.70	0.05	5.34	-0.02	5Y	1.98	0.000
2W	4.80	0.03	5.39	-0.01	7Y	2.29	-0.003
1M	4.98	0.01	5.43	0.00	10Y	2.79	-0.005
2M	5.10	0.02	5.50	0.00	15Y	2.95	-0.002
3M	5.20	0.00	5.57	0.00			
6M	5.40	0.00	5.62	0.00			
9M	5.45	0.01	5.70	0.00			
1Y	5.48	0.01	5.71	-0.02			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 17/07/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	14,000.00	13,573.48	14,999.90	1,426.42	41,021.43
Sell Outright	-	8,100.00	20,550.00	12,450.00	81,850.00
Tổng				11,023.58	

Thị trường TPCP sơ cấp

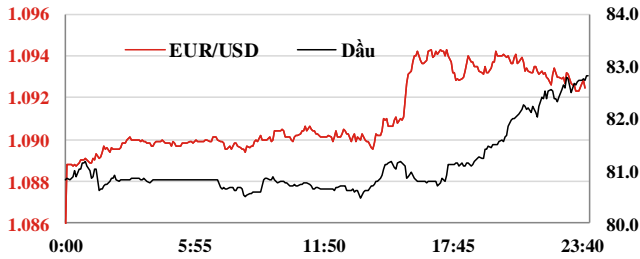
TCPPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	Đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	17-Jul-24	5	500	0	0.00%	0.00%
MOF	17-Jul-24	10	8000	6800	2.76%	0.02%
MOF	17-Jul-24	15	3000	1750	2.95%	0.00%
MOF	17-Jul-24	20	500	500	2.98%	0.12%
Tổng			12000	9050		

Chứng khoán ngày 17/07/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1268.66	240.90	97.27
%/ngày	-0.98%	-1.64%	-1.01%
%29/12/2023	12.3%	4.3%	11.8%
KLGD (tr.đ.vị)	1225.38	87.81	87.1
GTGD (tỷ đ)	29327.30	1905.43	1533.52
NĐINN mua (tỷ đ)	2521180	73.96	50.84
NĐINN bán (tỷ đ)	2127221	59.48	123.35

Tin trong nước ngày 17/07

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 17/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.256 VND/USD, tăng 11 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.326 VND/USD, giảm 54 đồng so với phiên 16/07. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm mạnh 110 đồng ở chiều mua vào và 90 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.510 VND/USD và 25.600 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 17/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,01 - 0,10 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,60%; 1W 4,70%; 2W 4,80% và 1M 4,98%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi giảm 0,01 - 0,02 đpt ở các kỳ hạn 1W và 2W, giao dịch tại: ON 5,30%; 1W 5,34%; 2W 5,39%, 1M 5,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở các kỳ hạn 3Y và 5Y trong khi giảm nhẹ ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,91%; 5Y 1,98%; 7Y 2,29%; 10Y 2,79%; 15Y 2,95%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 14.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,50%. Có 13.573,48 tỷ đồng trúng thầu, có 14.999,9 tỷ đồng đáo hạn trong phiên hôm qua. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 8.100 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 4,50%, có 20.550 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 11.023,58 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 81.850 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 41.021,43 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 17/07, KBNN gọi thầu thành công 9.050 tỷ đồng/12.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tương ứng tỷ lệ trúng thầu đạt 75%. Trong đó, kỳ hạn 10Y huy động được 6.800 tỷ đồng/8.000 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 15Y huy động được 1.750 tỷ đồng/3.000 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 20Y huy động thành công toàn bộ 500 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 5Y gọi thầu 500 tỷ đồng, tuy nhiên, không có khối lượng trúng thầu. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10Y là 2,76% (+0,02 đpt so với phiên đấu thầu trước), 15Y là 2,95% (không đổi), 20Y là 2,98% (+0,12 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Trên thị trường chứng khoán phiên hôm qua, các chỉ số đồng loạt giảm điểm trong khi khối lượng giao dịch gia tăng. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm mạnh 12,52 điểm (-0,98%), về mức 1.268,66 điểm; HNX-Index mất 4,01 điểm (-1,64%) còn 240,90 điểm; UPCoM-Index lùi 0,98 điểm (-1,01%) xuống 97,27 điểm. Thanh khoản thị trường tăng vọt với giá trị giao dịch đạt gần 32.800 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng nhẹ gần 394 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Bộ Tài chính, trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình cổ phần hóa, thoái vốn tại doanh nghiệp tiến triển chậm.** Cụ thể, thoái vốn nhà nước tại 04 DN (F1) với tổng giá trị phần vốn NN là 139 tỷ đồng, thu về 149,2 tỷ đồng; các tập đoàn, tổng công ty, DNNN đã thoái vốn tại 02 DN (F2) với giá trị 39,91 tỷ đồng, thu về 180,58 tỷ đồng.



	17 Jul 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	103.75	-0.50%	-1.24%	2.38%
USD/CNY	7.26	-0.11%	-0.21%	2.30%
USD/EUR	0.91	-0.37%	-0.98%	0.91%
USD/JPY	156.16	-1.38%	-3.41%	10.70%
USD/KRW	1378.51	-0.31%	-0.31%	6.50%
USD/SGD	1.34	-0.24%	-0.58%	1.65%
USD/TWD	32.55	-0.07%	-0.09%	6.09%
USD/THB	35.91	-0.14%	-1.16%	4.54%
USD/VND Trung tâm	24256	0.05%	0.04%	1.63%
USD/VND LNH	25326	-0.21%	-0.36%	4.44%
USD/VND tự do	25501	-0.28%	-0.92%	3.07%
Vàng	2458.38	-0.41%	3.68%	19.19%
Dầu WTI	82.85	2.59%	0.91%	15.63%

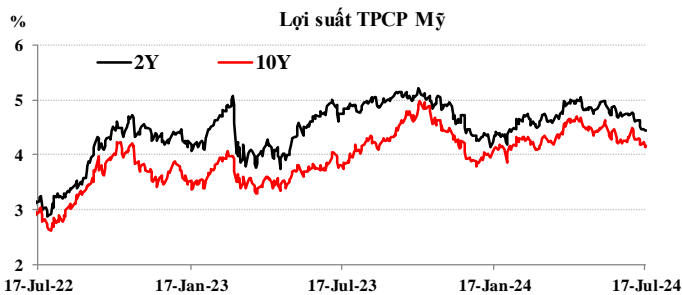
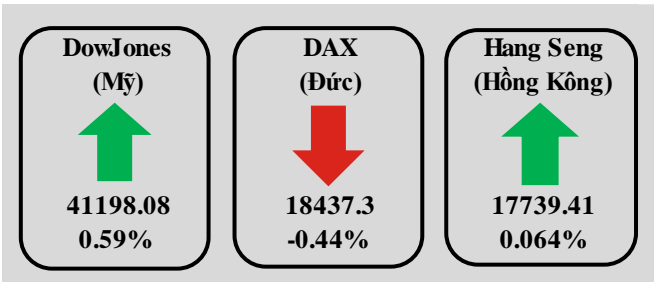
Tin quốc tế

- Nước Mỹ đón các chỉ báo kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, về thị trường xây dựng, số cấp phép xây dựng và số nhà khởi công tại Mỹ lần lượt đạt 1,45 triệu đơn và 1,35 triệu căn trong tháng 6, cùng tăng lên so với mức 1,40 triệu đơn và 1,31 triệu căn của tháng 5, đồng thời cùng cao hơn mức 1,40 triệu đơn và 1,30 triệu căn theo dự báo. Tiếp theo, sản lượng công nghiệp tại quốc gia này tăng 0,6% m/m trong tháng 6, nối tiếp đà tăng 0,9% của tháng trước đó và vượt qua mức tăng 0,3% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2023, sản lượng công nghiệp tại Mỹ tăng khoảng 1,58% y/y trong tháng vừa qua, cao hơn mức tăng 0,34% ghi nhận ở tháng 5.

- Nước Anh ghi nhận nhiều thước đo lạm phát đáng chú ý.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần và CPI lõi lần lượt tăng 2,0% và 3,5% y/y trong tháng 6, cùng không thay đổi so với kết quả thống kê tháng 5 và trái với dự báo cùng hạ nhẹ xuống 1,9% và 3,4%. Đây đều là các mức tăng CPI thấp nhất mà nước Anh ghi nhận kể từ giữa năm 2021 cho tới nay. Tiếp theo, chỉ số giá sản xuất PPI đầu vào tại nước Anh giảm 0,8% y/y trong tháng 6, nối tiếp đà giảm 0,6% ở tháng trước đó và trái với dự báo tăng nhẹ 0,1%. PPI đầu ra cũng giảm 0,3% m/m trong tháng vừa qua sau khi đi ngang (0,0% m/m) trong tháng 5, trái với dự báo giảm 0,1%. Như vậy, so với cùng kỳ năm 2023, PPI đầu vào giảm khoảng 0,8% y/y và PPI đầu ra tăng 1,4% y/y (trong tháng 5 PPI đầu vào giảm 0,8% y/y và PPI đầu ra tăng 1,7% y/y). Nhiều ý kiến trên thị trường cho rằng lạm phát giá dịch vụ tại Anh vẫn ở mức tương đối cao, là nguyên nhân chính khiến cho lạm phát chung tạm thời ngừng hạ nhiệt. Mặc dù vậy, PPI cho thấy xu hướng giá sản xuất đang giảm dần theo thời gian, có thể góp phần hạ nhiệt lạm phát tại nước Anh trong trung, dài hạn. Một khảo sát nhỏ tại Reuters cho thấy đa số các chuyên gia kỳ vọng NHTW Anh BOE có thể bắt đầu hạ LSCS xuống mức 5,0% trong cuộc họp sắp tới ngày 01/08.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
17-07	13:00	***	CPI Anh yy T6	2.0	1.9	2.0
17-07	13:00	*	CPI lõi Anh yy T6	3.5	3.4	3.5
17-07	19:30	**	Số cấp phép xây dựng tại Mỹ T6	1.45M	1.40M	1.40M
17-07	20:15	**	Sản lượng công nghiệp Mỹ mm T6	0.6	0.3	0.9
18-07	8:30	***	Số thay đổi việc làm tại Úc T6		19.9K	39.7K
18-07	8:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp Úc T6		4.1	4.0
18-07	13:00	***	Thay đổi trợ cấp thất nghiệp tại Anh		23.4K	50.4K
18-07	13:00	**	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T6		5.7	5.9
18-07	19:15	***	LSCS NHTW Châu Âu ECB		4.25	4.25
18-07	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ w		229K	222K

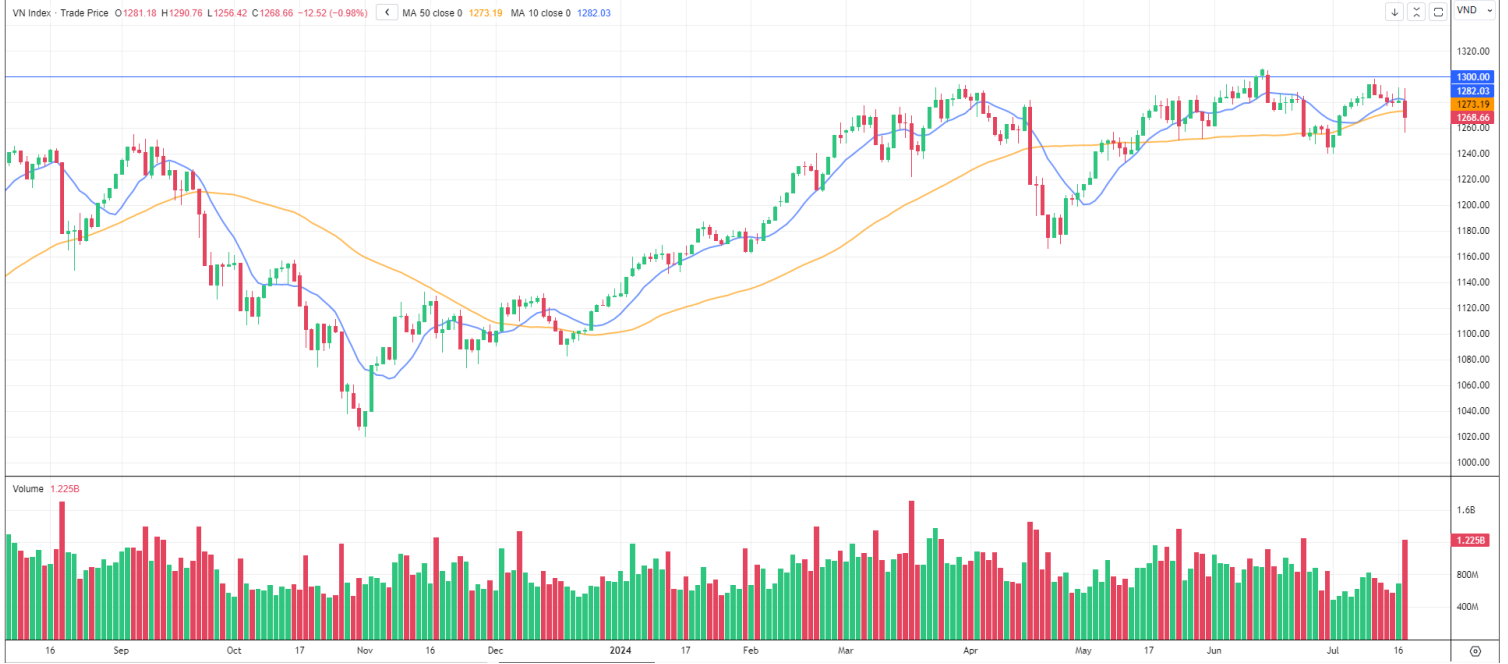


Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/7/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	18/7/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	1/8/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	31/7/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	6/8/2024

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index giảm khá mạnh, đóng cửa tại 1.268,66 điểm. Thị trường dao động trong biên độ tương đối lớn ở phiên hôm qua, đóng cửa trong sắc đỏ ở mức thấp nhất trong 12 phiên trở lại đây. Thanh khoản trong phiên cũng mở rộng với 1,22 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Mặc dù vậy, cuối phiên chứng khiến sự rút chân mạnh của thị trường khi về lấp một phần gap tăng giá của phiên ngày 02/07. VN-Index có thể tiếp tục gặp áp lực nhẹ trong những phiên sắp tới, tuy nhiên khó giảm mạnh thêm khi đang có lực cầu hấp thụ tương đối mạnh ở vùng 1260 điểm. Thị trường có thể giao dịch trầm lắng trong biên độ hẹp ở những phiên sắp tới, tích lũy trở lại ngay dưới vùng đỉnh 1300 điểm và chờ đợi thời điểm bật lên thử thách ngưỡng đỉnh này một lần nữa trong đà đi lên trung hạn.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn